

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 158/2017/TLST - DS ngày 05 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Hộ kinh doanh cá thể: Đại lý S – do anh Võ Trung P, sinh năm: 1990. Hộ khẩu thường trú: Xóm T, tổ dân phố Đ, phường T, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Hiện đang tạm trú: số nhà 219/1, ấp TH, T, huyện P, tỉnh Bến Tre – làm đại diện.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Anh Đặng Thanh S - sinh năm: 1980, địa chỉ: số nhà 3/4 ấp KB, xã H, huyện P, tỉnh Bến Tre theo văn bản ủy quyền ngày 13/7/2017.

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Bảo Q – sinh năm: 1985, địa chỉ: số nhà 60/1 ấp QK, xã Q, huyện P, tỉnh Bến Tre.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Đặng Thanh S – sinh năm: 1980, địa chỉ: số nhà 3/4 ấp KB, xã H, huyện P, tỉnh Bến Tre.

+ Chị Nguyễn Thị T – sinh năm: 1984. Hộ khẩu thường trú: số nhà 60/1 ấp QK, xã Q, huyện P, tỉnh Bến Tre. Hiện đang tạm trú: ấp TM, xã M, huyện P, tỉnh Bến Tre (có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Bảo Q thừa nhận hiện nay còn nợ Đại lý S số tiền 70.120.000đồng (Bảy mươi triệu một trăm hai mươi nghìn đồng). Các bên thống nhất số tiền 70.120.000đồng (Bảy mươi triệu một trăm hai mươi nghìn đồng) này cá nhân anh Nguyễn Bảo Q sẽ chịu trách nhiệm trả cho Đại lý S do anh Võ Trung P làm đại diện nhận, với cách thức và thời gian trả một lần vào ngày 30/12/2017 dương lịch.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, các bên thống nhất:

Anh Nguyễn Bảo Q chịu: 876.500đồng (Tám trăm bảy mươi sáu nghìn năm trăm đồng).

Anh Võ Trung P – đại diện Đại lý S chịu: 876.500đồng (Tám trăm bảy mươi sáu nghìn năm trăm đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.980.000đồng theo biên lai thu số 0010677 ngày 04/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú. Anh Võ Trung P – đại diện Đại lý S được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú hoàn lại số tiền 1.103.500đồng (Một triệu một trăm lẻ ba nghìn năm trăm đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND H. Thạnh Phú;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thủy Tiên